

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện các quyết định công bố thủ tục hành chính (TTHC) của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định^[1], Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo:

1. Danh mục 133 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

118 TTHC lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội chia theo nơi tiếp nhận và giải quyết như sau:

79 TTHC tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Nam Định (Địa chỉ: số 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

11 TTHC tiếp nhận, trả kết quả đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

04 TTHC tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp huyện liên thông giải quyết về Sở.

24 TTHC tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp xã liên thông giải quyết về Sở.

- 15 TTHC các lĩnh vực Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở chia theo nơi tiếp nhận như sau:

04 TTHC lĩnh vực nội vụ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: số 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

11 TTHC các lĩnh vực Thanh tra, Tư pháp tiếp nhận, giải quyết tại Sở, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

2. Danh mục 04 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở (Phụ lục số 02 đính kèm)

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trân trọng thông báo^[2] ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng LĐTBXH các huyện, tp;
- UBND cấp xã;
- TT PVHCC tỉnh;
- Niên yết tại P107 TT PVHCC;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Kim Danh

^[1] Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 25/02/2022; Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022; Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 07/9/2021; Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 19/7/2021; Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 07/7/2021; Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 14/6/2021; Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 13/01/2021; Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020; Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 12/6/2020; Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 14/5/2020; Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2020; Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

^[2] Thông báo này thay thế TB số 134/TB-SLĐTBXH ngày 22/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

PHỤ LỤC 01

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Thông báo số: 15/TB-SLĐTBXH ngày 16/03/2022 của Sở Lao động –
Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ

1. Tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh

(địa chỉ: 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	Lĩnh vực An toàn lao động		
1.	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
2.	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	Phòng VL-ATLĐ	
3.	Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Thanh tra Sở, Phòng VL-ATLĐ	
4.	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020
5.	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
6.	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.	Phòng VL-ATLĐ	Quyết định số 2640/QĐ-UBND ngày 30/10/2020
II	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
7.	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Phòng BTXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
8.	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phòng BTXH	
9.	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Phòng BTXH	
10.	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	Phòng BTXH	
11.	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng BTXH	
12.	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng BTXH	
III	Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em		
13.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em.	Phòng BVCSTE & BDG	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
14.	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Phòng BVCSTE & BDG	
IV	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp		
15.	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
16.	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
17.	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
18.	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	
19.	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
20.	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
21.	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
22.	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
23.	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	
24.	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	Phòng Dạy nghề	
25.	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
26.	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Dạy nghề	
27.	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	
28.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
29.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
30.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp	Phòng Dạy nghề	
31.	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập thuộc Sở Lao động –Thương binh và Xã hội	Phòng Dạy nghề	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 21/01/2022
32.	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Phòng Dạy nghề	
33.	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Phòng Dạy nghề	
34.	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Phòng Dạy nghề	
35.	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực, chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	Phòng Dạy nghề	
36.	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Phòng Dạy nghề	
37.	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Phòng Dạy nghề	
V	Lĩnh vực Lao động tiền lương		
38.	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021
39.	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
40.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
41.	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
42.	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
43.	Đăng ký nội quy lao động	Phòng LĐTL-BHXH	
44.	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
45.	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	Phòng LĐTL-BHXH	
46.	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	Phòng LĐTL-BHXH	Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 29/04/2021
47.	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.	Phòng LĐTL-BHXH	
VI	Lĩnh vực Người có công		
48.	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Phòng NCC	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
49.	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp: + Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; + Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; + Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; + Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	Phòng NCC	
50.	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	Phòng NCC	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
51.	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Phòng NCC	
52.	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Phòng NCC	
53.	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	Phòng NCC	
54.	Giám định vết thương còn sót	Phòng NCC	
55.	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	Phòng NCC	
56.	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	Phòng NCC	
57.	Giải quyết chế độ đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh	Phòng NCC	
VII	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội		
58.	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng PCTNXH	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú	
59.	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng PCTNXH	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019	
60.	Sửa đổi, bổ sung thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng PCTNXH		
61.	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng PCTNXH		
62.	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng PCTNXH		
VIII	Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước			
63.	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022	
64.	Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019	
65.	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 25/2/2022	
66.	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	Phòng VL - ATLĐ		
IX	Lĩnh vực Việc làm			
67.	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 14/6/2021	
68.	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	Phòng VL - ATLĐ		
69.	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019	
70.	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 14/6/2021	
71.	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ		
72.	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ		
73.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng VL - ATLĐ		
74.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng VL - ATLĐ		
75.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Phòng VL - ATLĐ		
76.	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Phòng VL - ATLĐ		Quyết định số 1242/QĐ-

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
77.	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	UBND ngày 14/6/2021
78.	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Phòng VL - ATLĐ	
79.	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	Phòng VL - ATLĐ	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022

2. Tiếp nhận tại Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

STT	Thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết	Ghi chú		
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội				
1.	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Nam Định (Thị trấn Xuân Trường – H. Xuân Trường – T. Nam Định)	Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 07/7/2021		
2.	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp				
3.	Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em		Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019		
II	Lĩnh vực Bảo hiểm thất nghiệp (việc làm)				
4.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Nam Định (Số 64 Trần Phú, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định)	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019		
5.	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp				
6.	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp				
7.	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp				
8.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)				
9.	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)				
10.	Giải quyết hỗ trợ học nghề				
II	Lĩnh vực việc làm (Hỗ trợ Covid-19)				
11.	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19				Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022

3. Tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp huyện liên thông giải quyết.

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Người có công	
1.	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ	

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
2.	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
II	Lĩnh vực Lao động, Tiền lương	
3.	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022
4.	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19	

4. Tiếp nhận tại bộ phận Một cửa cấp xã liên thông

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Người có công	
1.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh	Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 12/6/2020
2.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống pháp	
3.	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia.	
4.	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
5.	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
6.	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi”	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
7.	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
8.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	
9.	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	
10.	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	
11.	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	
12.	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	
13.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	

TT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
14.	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
15.	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	
16.	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	
17.	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	
18.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
19.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
20.	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	
21.	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	
II	Lĩnh vực Việc làm	
22.	Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 26/1/2022
III	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
23.	Thủ tục tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 14/10/2019
24.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 07/7/2021

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC NỘI VỤ, THANH TRA, TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ

1. Tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh

(Địa chỉ: 40- đường Mạc Thị Bưởi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định)

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	Lĩnh vực Nội vụ		
1.	Thủ tục thi tuyển viên chức	Văn phòng Sở	Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 21/10/2019
2.	Thủ tục xét tuyển viên chức	Văn phòng Sở	
3.	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	Văn phòng Sở	

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
4.	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Văn phòng Sở	Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/3/2020

2. Tiếp nhận tại Trụ sở cơ quan giải quyết theo thẩm quyền

TT	Tên TTHC	Đơn vị giải quyết	Ghi chú
I	Lĩnh vực Thanh tra		
1.	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (<i>Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở</i>)	Quyết định 2666/QĐ-UBND ngày 29/11/2019
2.	Thủ tục Tiếp công dân tại cấp tỉnh	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (<i>đối với lãnh đạo Sở CBCC làm việc tại Sở</i>) - Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (<i>đối với cán bộ viên chức làm việc tại đơn vị</i>)	Quyết định 2282/QĐ-UBND ngày 22/10/2021
3.	Xử lý đơn tại cấp tỉnh		
4.	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh		
5.	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh		
6.	Thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập		
7.	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình		
8.	Thủ tục thực hiện việc giải trình		
II	Lĩnh vực tư pháp		
9.	Thủ tục phục hồi danh dự	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (<i>Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở</i>)	Quyết định 2240/QĐ-UBND ngày 10/9/2020
10.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại		
11.	Cấp bản sao từ sổ gốc	-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (<i>đối với lãnh đạo Sở CBCC làm việc tại Sở</i>) - Các đơn vị SN trực thuộc Sở (<i>đối với cán bộ viên chức làm việc tại đơn vị</i>)	Quyết định 2240/QĐ-UBND ngày 10/9/2020

PHỤ LỤC 02

Danh mục thủ tục hành chính

thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Thông báo số: /SLĐTĐBXH ngày 14/3 /2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định)

TT	Thủ tục hành chính	Địa điểm tiếp nhận	Đơn vị được giao quản lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp			
1.	Thủ tục cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	Phòng Dạy nghề	Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
2.	Xét, cấp học bổng chính sách	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập dành cho thương binh, người khuyết tật.	Phòng Dạy nghề	Quyết định 2290/QĐ-UBND ngày 15/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh
II	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			
1.	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Sở nội vụ	Phòng Bảo trợ xã hội	Quyết định 1957/QĐ-UBND ngày 07/9/2018 của chủ tịch UBND tỉnh
2.	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.	Sở nội vụ	Phòng Bảo trợ xã hội	